

Số: 1137 /BC-SCT

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động ngành Công Thương 6 tháng, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2023

A. Tình hình hoạt động ngành Công Thương 6 tháng đầu năm.

Những tháng đầu năm 2023, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, các xung đột địa chính trị trên thế giới ngày càng phức tạp; lạm phát toàn cầu mặc dù đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; tăng trưởng thấp đi kèm với rủi ro suy thoái tại nhiều nước, đối tác lớn tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư, tiêu dùng toàn cầu chậm lại. Kinh tế trong nước còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, sự phục hồi của các ngành, lĩnh vực chưa đồng đều; chi phí đầu vào sản xuất tăng cao; tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu có những diễn biến bất thường⁽¹⁾... huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển gặp nhiều khó khăn; sản xuất, kinh doanh, lao động, việc làm, đời sống của một bộ phận người dân còn nhiều khó khăn.

Trong bối cảnh đó, ngành Công Thương đã bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, của UBND Tỉnh đã triển khai thực hiện nhiều nhóm giải pháp đồng bộ để nhanh chóng khắc phục các khó khăn, đồng thời duy trì sự ổn định của các ngành sản xuất. Ngoài ra, ngành cũng đã chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, kế hoạch, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2023; cùng với đó, sự ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp là nền tảng quan trọng để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Kinh tế của tỉnh đạt được những kết quả tích cực trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, khẳng định chính sách quản lý và điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương đã từng bước phát huy hiệu quả. Kết quả đạt được như sau:

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu.

1. Hoạt động sản xuất công nghiệp.

Hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục đối mặt với các khó khăn, do tác động của tình hình an ninh, chính trị nhiều nơi trên thế giới bất ổn, kinh tế thế giới phục hồi chậm và không đồng đều ở các quốc gia, lạm phát vẫn còn ở mức cao tại nhiều nước làm cho sức cầu hàng hoá trên thế giới sụt giảm, tình trạng thiếu hụt đơn hàng, tiêu thụ sản phẩm khó khăn, tồn kho nhiều đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và xuất khẩu của các doanh nghiệp của tỉnh.

⁽¹⁾. Dưới tác động của tình trạng biến đổi khí hậu toàn cầu, thời tiết khí hậu trong nước diễn biến khá phức tạp, ảnh hưởng đến tình trạng khô hạn, nóng, lạnh thất thường. Mấy ngày đầu tháng 5 đã ghi nhận nắng nóng vượt 40 độ C, cao nhất được ghi nhận trong lịch sử khí tượng, nhất là ở Bắc Trung Bộ.

Tuy chưa đạt được kết quả như kỳ vọng, nhưng hoạt động sản xuất công nghiệp vẫn duy trì được mức tăng trưởng so với cùng kỳ. **Giá trị sản xuất công nghiệp 6 tháng ước đạt 35.000 tỷ đồng, tăng 6,96% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 48,33% kế hoạch năm (KH 72.415 tỷ đồng);** Hầu hết các sản phẩm công nghiệp chủ yếu sản xuất ổn định và có tăng trưởng so với cùng kỳ, một số sản phẩm tuy có khởi sắc hơn so với những tháng cuối năm 2022, nhưng sản lượng dự kiến vẫn còn thấp hơn so với cùng kỳ (các sản phẩm chế biến sau gạo, giày da xuất khẩu...). Cùng với đó có 03⁽²⁾ dự án đầu tư mới đi vào hoạt động, góp phần làm gia tăng năng lực sản xuất và tăng trưởng cho ngành.

Sản lượng sản xuất một số sản phẩm chủ lực, cụ thể như sau:

- **Chế biến thủy sản:** ngành chế biến thủy sản nói chung, chế biến cá tra nói riêng phải đối mặt với những thách thức từ cuối năm 2022 do lạm phát tại nhiều nước tăng cao, nhu cầu tiêu dùng thế giới sụt giảm và hàng tồn kho của các nhà bán lẻ tăng cao. Ngoài khó khăn về thị trường tiêu thụ, doanh nghiệp chế biến xuất khẩu cá tra còn gặp khó về nguyên liệu, tín dụng và sản xuất. Chi phí đầu vào từ con giống đến thức ăn nuôi và các chi phí khác liên tục gia tăng, cả người nuôi và doanh nghiệp chế biến xuất khẩu đều rơi vào tình trạng thiếu vốn để duy trì sản xuất, kinh doanh. **Trên địa bàn tỉnh hiện có 28 doanh nghiệp chế biến cá tra đông lạnh xuất khẩu; ước tính sản lượng thủy sản chế biến 6 tháng đạt 210.000 tấn, tăng 7,59% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 43,75% kế hoạch năm (KH 480.000 tấn);**

- **Chế biến lương thực (xay xát, lau bóng gạo):** trong những tháng đầu năm là mùa vụ lúa Đông Xuân đến thời kỳ thu hoạch, nguồn nguyên liệu khá dồi dào; mặt khác hoạt động xuất khẩu gạo cũng đang có nhiều thuận lợi, nên các doanh nghiệp xuất khẩu gạo tăng cường thu mua, chế biến gạo để tạo nguồn hàng cho xuất khẩu. **Toàn tỉnh hiện có khoảng 175 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xay xát, lau bóng gạo; ước tính sản lượng xay xát, lau bóng gạo 6 tháng đạt 730.000 tấn, tăng 12,68% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 50,36% kế hoạch năm (KH 1,45 triệu tấn);**

- **Chế biến thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản:** cũng giống như ngành chế biến thủy sản, ngành chế biến thức ăn chăn nuôi phải đối mặt nhiều khó khăn, khi giá nguyên liệu cho chế biến tăng làm cho giá thành sản phẩm thức ăn tăng cao, người chăn nuôi thu lỗ, không mạnh dạng tái đầu tư vụ mới. **Trên địa bàn tỉnh hiện có 29 doanh nghiệp chế biến thức ăn; ước tính sản lượng chế biến thức ăn 6 tháng ước đạt 800.000 tấn, tăng 5,68% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 45,71% kế hoạch năm (KH 1.750.000 tấn);**

- **Sản phẩm may mặc:** bước sang năm 2023, ngành may mặc xuất khẩu gặp phải nhiều khó khăn, kinh tế thế giới suy giảm, lạm phát tăng cao tại nhiều nước làm cho nhu cầu tiêu dùng của thế giới thấp, đơn hàng sụt giảm. Tuy nhiên, các doanh nghiệp trên địa bàn đang triển khai sản xuất cho các đơn hàng đã ký trước, nên sản lượng sản xuất trong 6 tháng đầu năm cũng đạt

⁽²⁾. Cty TNHH Thức ăn thủy sản Feed One; Cty TNHH Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc; Cty TNHH SOLETECH

được mức tăng trưởng; hiện trên địa bàn tỉnh có 42 doanh nghiệp may mặc, ước tính sản xuất may mặc 6 tháng ước đạt 4,5 triệu sản phẩm, tăng 23,82% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 43,68% kế hoạch năm (KH 10,3 triệu SP);

- **Sản phẩm da giày:** ngành da giày xuất khẩu chịu tác động rất lớn của thị trường thế giới, tuy nhiên các thị trường xuất khẩu chính hiện nay đều suy giảm do tình hình lạm phát, người dân thắt chặt chi tiêu mua sắm, nên đơn hàng xuất khẩu sụt giảm và đặc biệt tồn kho lớn đã ảnh hưởng tới kế hoạch sản xuất của ngành da giày. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 02 doanh nghiệp sản xuất; ước tính sản xuất da giày 6 tháng đạt 1,7 triệu đôi, bằng 90,46% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 37,77% kế hoạch năm (KH 4,5 triệu SP).

2. Hoạt động Điện năng.

Hoạt động cung cấp điện cho sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn tỉnh được đảm bảo ổn định, liên tục; Công tác vận hành lưới điện đáp ứng được yêu cầu truyền tải và nhu cầu sử dụng điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, nhất là trong các sự kiện, lễ hội trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Ngoài ra, ngành điện đã phối hợp Đài truyền thanh, Đài phát thanh truyền hình Đông Tháp thực hiện tuyên truyền, quảng bá các hình thức tiết kiệm điện trong quần chúng nhân dân, doanh nghiệp đã thực hiện và mang lại hiệu quả.

- Sản lượng điện thương phẩm 06 tháng đầu năm ước đạt 1.570 triệu kWh, tăng 9,83% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 49,4% kế hoạch năm (KH 3.178 triệu kWh); trong đó điện phục vụ công nghiệp đạt 775 triệu kWh, tăng 12,74% so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 49,36%/tổng sản lượng điện.

- Sản lượng điện bán sang Campuchia (tại Dinh Bà và Thường Phước) ước đạt 7,33 triệu kWh⁽³⁾, tăng 32,34% so với cùng kỳ năm 2022.

- Sản lượng điện tiết kiệm 06 tháng đầu năm ước đạt 32,33 triệu kWh, tăng 7,39% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, lĩnh vực doanh nghiệp sản xuất tiết kiệm 21 triệu kWh, tăng 8,14% so với cùng kỳ.

4. Hoạt động thương mại.

4.1 Thương mại nội địa:

Thị trường các mặt hàng thiết yếu trong những tháng đầu năm không có biến động bất thường. Mặc dù chịu ảnh hưởng từ các yếu tố như giá nguyên liệu trên thị trường thế giới, dịch bệnh, mùa vụ... nhưng cơ bản, cung cầu các mặt hàng được bảo đảm, giá có sự tăng, giảm đan xen đối với từng nhóm hàng. Thời tiết thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, nguồn cung rau, quả, thực phẩm dồi dào, bảo đảm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân. Tuy số ca nhiễm Covid-19 trong nước có xu hướng tăng trở lại trong tháng 4 nhưng hoạt động tiêu dùng thực phẩm thiết yếu của người dân vẫn ổn định, không có hiện tượng thiếu hàng sốt giá, mua gom, tích trữ thực phẩm; nhiều mô hình kinh doanh qua thương mại điện tử được triển khai, như: website bán hàng, sàn thương mại điện tử, mạng xã

⁽³⁾. Tại điểm Dinh Bà: 6.393.500 kWh, tăng 36,22% so với cùng kỳ năm 2022; điểm Thường Phước: 936.300 kWh, giảm 10,75% so với cùng kỳ năm 2022.

hội trên cả nền tảng web và nền tảng di động (đã có hơn 400 sản phẩm của Tỉnh được kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử). Nguồn cung mặt hàng xăng dầu đầy đủ, giá trong nước có xu hướng tăng/giảm đan xen do chịu tác động của giá thế giới.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tiêu dùng 6 tháng ước đạt 63.000 tỷ đồng, tăng 13,14% so với cùng kỳ năm 2022; đạt 49,77% kế hoạch năm (KH 126.590 tỷ đồng).

4.2 Thương mại xuất nhập khẩu:

Xuất khẩu hàng hoá của tỉnh trong những tháng đầu năm nói chung đang phải đối diện với rất nhiều khó khăn do thị trường tiêu thụ lao dốc, giá xuất khẩu sụt giảm mạnh trong khi sản xuất, chế biến trong nước bị gánh nặng chi phí sản xuất tăng cao. Việc lạm phát tăng cao tại các nền kinh tế lớn là đối tác xuất khẩu các doanh nghiệp của tỉnh như Mỹ, châu Âu... người dân ngày càng thắt chặt chi tiêu đã khiến cho khối lượng đơn hàng sụt giảm mạnh, đã ảnh hưởng lớn kết quả hoạt động xuất khẩu của tỉnh. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của tỉnh 6 tháng ước đạt 775 triệu USD, bằng 78,64% so với cùng kỳ 2022, đạt 43,79% kế hoạch năm (nếu không tính hàng tạm nhập tái xuất thì kim ngạch xuất khẩu của tỉnh đạt 565 triệu USD, bằng 69,67% so với cùng kỳ 2022, đạt 36,81% kế hoạch năm – KH 1.535 triệu USD).

Cụ thể một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu:

- **Thủy sản đông lạnh:** các doanh nghiệp chế biến cá tra xuất khẩu của tỉnh những tháng đầu năm phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, kinh tế thế giới suy giảm khiến nhu cầu tiêu thụ thủy sản sụt giảm, dẫn đến lượng và giá xuất khẩu thủy sản cũng giảm theo, trong khi chi phí sản xuất trong nước tăng cao, nhất là thức ăn và con giống. Mặt dù thị trường Trung Quốc có tín hiệu tốt hơn kể từ khi mở cửa lại biên giới, nhưng vẫn chưa ghi nhận được mức tăng trưởng so với cùng kỳ, nên hoạt động xuất khẩu thủy sản của tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề. Xuất khẩu thủy sản đông lạnh 6 tháng ước đạt 114.550 tấn, bằng 63,03% so với cùng kỳ năm 2022; kim ngạch đạt 310 triệu USD, bằng 53,76% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 31% kế hoạch năm (KH 01 tỷ USD);

- **Gạo:** ngay từ đầu năm, thị trường xuất khẩu gạo có nhiều thuận lợi khi đơn hàng xuất khẩu lần giá bán sáng nhiều thị trường tăng mạnh do những bất ổn về kinh tế, chính trị toàn cầu khiến nhu cầu dự trữ lương thực tăng cao. Các thị trường truyền thống như Philippines, Trung Quốc tiếp tục giữ vững, thị trường Ấn Độ, Singapore tăng trưởng cao, các thị trường tiềm năng ở EU như Hà Lan, Bỉ, Ban Lan đang tăng trưởng mạnh... Đặc biệt, xuất khẩu gạo sang EU ghi nhận mức tăng trưởng rất tốt nhờ xuất khẩu các sản phẩm gạo thơm, gạo phẩm chất cao, giá trị gia tăng cao (gạo hữu cơ, gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng). Xuất khẩu gạo 6 tháng ước đạt 210.000 tấn, tăng 19,98% so với cùng kỳ 2022; kim ngạch đạt 115 triệu USD, tăng 25,61% so với cùng kỳ 2022, đạt 49,57% kế hoạch năm (KH 232 triệu USD);

- **Bánh phồng tôm và các sản phẩm chế biến sau gạo:** năm 2023 tình trạng suy thoái, lạm phát được bộc lộ rõ nét, nhu cầu của thị trường thế giới sụt

giảm, nhiều đơn hàng bị cắt giảm, tỷ giá ngoại tệ biến động tăng, chi phí nguyên vật liệu đầu vào leo thang làm cho giá hàng hoá tăng cao, ảnh hưởng đến sức cầu tiêu thụ sản phẩm hàng hoá. Xuất khẩu Bánh phồng tôm và các sản phẩm chế biến sau gạo 6 tháng ước đạt 3.940 tấn, bằng 61,85% so với cùng kỳ 2022; kim ngạch đạt 6 triệu USD, bằng 58,14% so với cùng kỳ 2022, đạt 27,27% kế hoạch năm (KH 22 triệu USD).

- **Sản phẩm ngành may:** ngành dệt may chủ yếu là xuất khẩu, nên chịu sự ảnh hưởng lớn bởi tổng cầu của thế giới, trong khi kinh tế thế giới chưa có tín hiệu phục hồi, lạm đang phát tăng cao, do đó người dân thắt chặt chi tiêu, giảm sức mua đối với các mặt hàng không thiết yếu đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động xuất khẩu của ngành dệt may. Xuất khẩu ngành may 6 tháng ước đạt 73 triệu USD, bằng 91,32% so với cùng kỳ 2022, đạt 40,56% kế hoạch năm (KH 180 triệu USD).

Kim ngạch nhập khẩu 6 tháng ước đạt 385 triệu USD, tăng 0,83% so với cùng kỳ 2022, đạt 47,53% kế hoạch năm (KH 810 triệu USD). Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu: Xăng dầu đạt 293 triệu USD (tăng 25,09% so với cùng kỳ 2022); nguyên liệu ngành may đạt 34 triệu USD (tăng 8,2% so với cùng kỳ 2022); nguyên liệu dược đạt 25 triệu USD (tăng 104,72% so với cùng kỳ 2022).

(đính kèm Phụ lục I - Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu 6 tháng)

II. Tình hình đầu tư phát triển hạ tầng.

1. Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp.

Tiếp tục triển khai các hạng mục công trình từ năm 2022 chuyển sang:

- KCN Tân Kiều: đã thi công hoàn thành các hạng mục: Trạm xử lý nước thải giai đoạn 1 và đường gom N2; thi công đường gom ĐT 846 đạt khoảng 28% khối lượng hợp đồng;

- KCN Ba Sao: đã hoàn thành lập Quy hoạch chi tiết; thực hiện công bố và cắm mốc giới quy hoạch;

- CCN Quảng Khánh: đã được UBND Tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư; phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết; phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Hiện đang thực hiện công tác đấu thầu xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Quảng Khánh (giai đoạn 1).

2. Hạ tầng điện.

Trong những tháng đầu năm, việc triển khai đầu tư cải tạo và phát triển lưới điện chưa nhiều, chủ yếu là tập trung lập các thủ tục để chuẩn bị đầu tư. Tuy nhiên, ngành điện cũng đã đầu tư xây dựng mới 253,93 km đường dây trung thế và 16,91 đường dây hạ thế; cải tạo 1,84 km đường dây hạ thế; Lắp đặt thêm các trạm biến áp phân phối với tổng dung lượng 27.367,5 kVA.

3. Hạ tầng thương mại.

Trong những tháng đầu năm, các địa phương chưa triển khai thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng chợ, mà chủ yếu đang trong giai đoạn hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục để đầu tư sửa chữa, nâng cấp, mở rộng chợ trên địa bàn.

III. Thực hiện nhiệm vụ Quản lý Nhà nước của ngành.

1. Về thực hiện Chương trình hành động của UBND Tỉnh (theo Quyết định số 13/QĐ-UBND-HC ngày 05/01/2023).

Thực hiện Quyết định số 13/QĐ-UBND-HC ngày 05/01/2023 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI năm 2023 và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023. Sở Công Thương đã ban hành Chương trình số 147/CTr-SCT ngày 18/01/2023 ban hành Chương trình công tác trọng tâm Sở Công Thương năm 2023 để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 13/QĐ-UBND-HC của UBND Tỉnh.

Theo đó, đã cụ thể hoá 10 nhiệm vụ và giao cho các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện, trong đó có 08 nhiệm vụ có hạn trình (gồm 04 nhiệm vụ trình trong quý I và 04 nhiệm vụ trình trong quý II). Tính đến thời điểm báo cáo (ngày 15/5/2023), Sở Công Thương đã thực hiện hoàn thành **06** nhiệm vụ được giao (*trong đó, 04 nhiệm vụ đã được ký ban hành; 02 nhiệm vụ đã hoàn chỉnh hồ sơ và trình UBND Tỉnh*); dự kiến đến cuối quý II (trong tháng 6) sẽ tiếp tục hoàn thành thêm 03 nhiệm vụ; 01 nhiệm vụ đã được UBND Tỉnh cho gia hạn thời gian hoàn thành sau 30 ngày kể từ ngày Đề án phát triển ngành Thương mại đến năm 2025 được ký ban hành (Công văn số 1082/VPUBND-KT ngày 5/4/2023 của Văn phòng UBND Tỉnh).

(đính kèm Phụ lục II- Tiến độ thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 13)

2. Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước.

Thực hiện Quyết định số 13/QĐ-UBND-HC ngày 05/01/2023 của UBND Tỉnh, Sở Công Thương đã chủ động xây dựng Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 và triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị được biết và tổ chức triển khai thực hiện; Ngoài ra, còn triển khai xây dựng các chương trình, kế hoạch của ngành để thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh, cụ thể như:

- Tham mưu UBND Tỉnh dự thảo Chương trình hành động của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia năm 2023;

- Tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND Tỉnh dự thảo Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sơ kết thực hiện Kết luận số 248-KL/TU của BCH Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục thực hiện TCCCN tỉnh ĐT đến năm 2025, tầm nhìn

đến năm 2030; Kế hoạch tuyên truyền thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Tham mưu UBND tỉnh dự thảo Quyết định Ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Thành lập Hội đồng đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; Phê duyệt danh mục công trình đầu tư phát triển lưới điện phân phối năm 2023; Thoả thuận hướng tuyến đường dây đường dây 110 kV thuộc công trình trạm 220 kV Hồng Ngự.

- Tham mưu UBND Tỉnh xây dựng kế hoạch truyền thông quảng bá và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; Kế hoạch triển khai Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng lưới phân phối nước ngoài đến năm 2030”; Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện hoạt động Hội nhập quốc tế năm 2023; Kế hoạch phát triển thương mại biên giới năm 2023; Kế hoạch tổ chức Lễ hội Xoài Đồng Tháp năm 2023 với Chủ đề “Xoài Đồng Tháp - Nâng tầm vị thế”; Kế hoạch gặp gỡ thương lái năm 2023;

- Xây dựng các kế hoạch triển khai thực hiện một số nhiệm vụ của ngành, như: Kế hoạch thực hiện Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng lưới phân phối nước ngoài đến năm 2030; Kế hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng chuỗi liên kết ngành hàng chủ lực, đặc thù năm 2023; Kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp lĩnh vực công thương; Kế hoạch Hội nhập quốc tế năm 2023; Kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển thương mại điện tử; Kế hoạch hỗ trợ xây dựng và phát triển nhãn hiệu, bao bì sản phẩm; Kế hoạch hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Kế hoạch nhân rộng mô hình chợ bảo đảm an toàn thực phẩm;

3. Hoạt động khuyến công.

Để triển khai thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sản xuất công nghiệp nông thôn, áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp. Ngay từ đầu năm Trung tâm Khuyến công đã chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch trọng tâm để triển khai thực hiện (*Kế hoạch bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; Kế hoạch hội thảo, hội nghị; Kế hoạch tham gia hội chợ, triển lãm; Kế hoạch thông tin, tuyên truyền...*), đồng thời thông báo đến các địa phương, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất để biết, đăng ký thực hiện. Tham mưu UBND Tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định Đề án khuyến công địa phương năm 2023; Kế hoạch Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2023;

Phối hợp với phòng Kinh tế, Kinh tế - Hạ tầng các huyện, thành phố tổ chức khảo sát thực tế tại các cơ sở đăng ký; hướng dẫn các cơ sở hoàn chỉnh các đề án (*tính đến ngày 15/5/2023 đã lập được 07 đề án cho 12 cơ sở để trình Hội đồng thẩm định đề án khuyến công địa phương năm 2023 (đợt 1), với tổng kinh phí đề xuất hỗ trợ hơn 2,3 tỷ đồng*); Phối hợp với Báo Đồng Tháp, Đài PTTH

Đồng Tháp hàng tháng thực hiện các chuyên mục Khuyến công và chuyên mục Kinh tế Công Thương.

Thực hiện rà soát các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để đề xuất thực hiện kiểm toán năng lượng cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất; Thực hiện kiểm toán năng lượng 01 doanh nghiệp; khảo sát và lập báo giá đánh giá sản xuất sạch hơn 01 doanh nghiệp; Tư vấn, lập hồ sơ thiết kế 10 công trình; Thăm tra thiết kế, dự toán 33 công trình.

4. Công tác xúc tiến thương mại và đầu tư.

- Tổ chức Hội nghị kết nối giao thương sản phẩm xoài, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản Đồng Tháp với các hệ thống phân phối hiện đại; tổ chức Tuần hàng Xoài Đồng Tháp tại các hệ thống phân phối hiện đại; phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển Doanh nghiệp tổ chức trưng bày, giới thiệu sản phẩm và kết nối giao thương với các doanh nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh; tiếp và làm việc với Công ty Cổ phần Thương mại Bách Hóa Xanh về khảo sát và kết nối tiêu thụ xoài trên địa bàn Tỉnh; đề xuất điểm trưng bày sản phẩm OCOP tại các khu du lịch, xây dựng các khu trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP;

- Tổ chức gặp gỡ thương lái năm 2023; tổ chức đoàn tham dự Hội nghị tổng kết Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh, thành phố thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long; tổ chức tập huấn kết nối cung cầu, tiêu thụ nông sản tỉnh Đồng Tháp với các kênh phân phối ngoài Tỉnh;

- Tình hình phát triển các dự án đầu tư sản xuất (tính đến ngày 15/05/2023): **phát sinh 01 dự án đầu tư mới⁽⁴⁾. Qua rà soát, đến thời điểm báo cáo toàn tỉnh có 223 dự án công nghiệp của 186 doanh nghiệp**, trong đó: 179 dự án đã hoàn thành (157 dự án hoạt động ổn định, 06 dự án đang hoạt động cầm chừng, 16 dự án đang tạm ngưng hoạt động); 18 dự án đang xây dựng; 26 dự án chuẩn bị đầu tư.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ công tác quản lý và định hướng chương trình thanh tra năm 2023, Sở Công Thương đã xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023. **Trong 06 tháng đầu năm đã triển khai 05 cuộc kiểm tra**, trên các lĩnh vực cụ thể sau: về tổ chức hội nghị/hội thảo/đào tạo bán hàng đa cấp (01 đơn vị bán hàng đa cấp); các điều kiện kinh doanh thuốc lá (03 đơn vị bán buôn sản phẩm thuốc lá); các điều kiện kinh doanh rượu (03 đơn vị bán buôn rượu); về quyết toán ngân sách nhà nước (01 đơn vị sự nghiệp); về an toàn thực phẩm trong sản xuất (đang triển khai thực hiện). Kết quả: hầu hết các đơn vị, cơ sở đều chấp hành tốt quy định của pháp luật chuyên ngành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, chỉ một số ít cơ sở thực hiện chưa đúng, vi phạm nhỏ, đã được đoàn kiểm tra kiến nghị và yêu cầu khắc phục ngay.

- Tiếp công dân: **thực hiện 08 lượt; trong đó tiếp định kỳ và đột xuất 06 lượt (không có công dân đến), tiếp thường xuyên 02 lượt.**

⁽⁴⁾. Dự án kho lạnh và Nhà máy chế biến thủy sản TH3 của Công ty CP 3 Đồi Tân Hồng.

- Tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: tiếp nhận 02 đơn kiến nghị, phản ánh. Kết quả: đã tham mưu xử lý 01 đơn; lưu đơn 01 đơn do không đủ điều kiện xử lý.

6. Công tác tổ chức, hành chính.

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ trong thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính của Văn phòng Sở năm 2023; Quyết định giao biên chế công chức hành chính thuộc cơ quan Sở năm 2023; Kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2023; xây dựng, hoàn thiện Bản mô tả vị trí việc làm và Đề án vị trí việc làm thuộc lĩnh vực công thương; tổ chức kỳ tuyển dụng công chức Sở Công Thương năm 2022.

- Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023; rà soát, thống kê, lập danh mục kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực; phối hợp thực hiện tích hợp, kiểm thử dịch vụ công trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia; Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Hệ thống thông tin ngành Công Thương; phát động phong trào thi đua chuyên đề “Hỗ trợ, phát triển sản phẩm OCOP gắn với liên kết tiêu thụ” năm 2023; thực hiện mô hình cải cách hành chính "Đồng hành cùng người dân ứng dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến".

IV. Đánh giá chung.

Công tác triển khai Quyết định số 13/QĐ-UBND-HC ngày 05/01/2023 của UBND Tỉnh được triển khai nghiêm túc, tích cực ngay từ những ngày đầu của năm 2023. Với tinh thần trách nhiệm cao, các đơn vị thuộc Sở đã khẩn trương, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng và tiến độ đã được đề ra. Đồng thời, bám sát kịch bản tăng trưởng và các chỉ tiêu kế hoạch của ngành Công Thương năm 2023, tổ chức triển khai các giải pháp có hiệu quả để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong tỉnh còn nhiều khó khăn, sản xuất công nghiệp của tỉnh chủ yếu dùng cho xuất khẩu, phụ thuộc lớn vào thị trường toàn cầu, do sản lượng sản xuất trong nước vượt xa nhu cầu của thị trường nội địa. Sự suy giảm của nền kinh tế toàn cầu, nhiều thị trường xuất khẩu lớn bị thu hẹp do nhu cầu giảm sút vì phải chống lạm phát đã ảnh hưởng trực tiếp đến nền kinh tế của tỉnh, nhất là sản xuất công nghiệp, xuất khẩu. Mặt khác, việc Trung Quốc mở cửa trở lại cũng tạo nhiều áp lực cạnh tranh đối với hàng xuất khẩu cùng chủng loại của tỉnh. Việc giảm nhu cầu tiêu dùng và tăng lượng hàng tồn kho, đây là nguyên nhân chính gây ra sự suy giảm tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong thời gian qua.

B. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm.

I. Dự báo tình hình.

Dự báo thời gian tới tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp và còn nhiều khó khăn; căng thẳng địa chính trị, cạnh tranh nước lớn gay gắt; tình trạng lạm phát ở mức cao, chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao, tăng

trường thấp kéo dài, nguy cơ suy thoái kinh tế và rủi ro tài chính, tiền tệ gia tăng tại nhiều nước, đối tác lớn. Cùng những hạn chế, bất cập nội tại của nền kinh tế tiếp tục tác động, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Mặc dù kinh tế thế giới còn nhiều bất định song những chính sách quản lý và điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ ngành và địa phương từng bước phát huy hiệu quả; các chính sách kích cầu đầu tư công và hỗ trợ doanh nghiệp phát huy tác dụng trong việc phục hồi các hoạt động sản xuất; Chỉ số sản xuất công nghiệp đang có xu hướng tăng dần qua các tháng; nhập khẩu nguyên phụ liệu có dấu hiệu tăng... là những yếu tố dự báo tình hình sản xuất, xuất nhập khẩu trong thời gian tới sẽ khả quan hơn.

II. Mục tiêu và giải pháp.

1. Mục tiêu.

- Giá trị sản xuất công nghiệp 6 tháng cuối năm ước đạt 37.415 tỷ đồng; lũy kế đến cuối năm giá trị sản xuất công nghiệp đạt 72.415 tỷ đồng, tăng 9,4% so với năm 2022.

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng 6 tháng cuối năm ước đạt 63.590 tỷ đồng; lũy kế đến cuối năm tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng đạt 126.590 tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2022.

- Xuất khẩu hàng hoá (không tính hàng tạm nhập tái xuất) 6 tháng cuối năm ước đạt 970 triệu USD; lũy kế đến cuối năm kim ngạch xuất khẩu hàng hoá đạt 1.535 triệu USD, tăng 9,88% so với năm 2022.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm.

Ngành Công Thương tiếp tục quán triệt phương châm chỉ đạo, điều hành đã được xác định từ đầu năm, kịp thời tổ chức thực hiện các giải pháp theo chỉ đạo của Bộ Công Thương và UBND Tỉnh, nhằm thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra; cụ thể thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả các văn bản cụ thể hoá Nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động của Trung ương và của Tỉnh đã ban hành có liên quan về phát triển công nghiệp, thương mại. Nhất là các nội dung có liên quan đến Nghị quyết số 01 ngày 06/01/2023 của Chính phủ; Quyết định số 32/QĐ-BCT ngày 09/01/2023 của Bộ Công Thương; Quyết định số 13/QĐ-UBND-HC ngày 05/01/2023 của UBND Tỉnh.

2. Thực hiện nghiêm túc Công điện số 280/CD-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành. Triển khai nhanh, hiệu quả các chính sách, giải pháp về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện, kịp thời báo cáo cấp trên những vấn đề vượt thẩm quyền; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư để sớm hoàn thành và đưa vào hoạt động, tạo năng lực mới cho tăng trưởng của ngành.

3. Tham mưu UBND Tỉnh tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2023. Phối hợp với Phòng Kinh tế, Kinh tế - Hạ tầng làm tốt công tác khảo sát, lập và triển khai các đề án khuyến công nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện các đề án khuyến công được phê duyệt; Phối hợp với Công ty Điện lực Đồng Tháp triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh, đồng thời chủ động phương án vận hành hệ thống điện, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong mùa cao điểm nắng nóng sắp tới.

4. Tiếp tục thực hiện các biện pháp cân đối cung cầu, bình ổn thị trường góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế. Triển khai kịp thời và hiệu quả các chương trình kích cầu tiêu dùng trong nước thông qua: Kích thích tiêu dùng; Đẩy mạnh áp dụng thương mại điện tử trong hoạt động lưu thông, phân phối hàng hóa thông qua khuyến khích các hệ thống phân phối hiện đại tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển mạnh thương mại điện tử; tổ chức kết nối các doanh nghiệp của tỉnh tham gia được vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp lớn toàn cầu. Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất xây dựng các chương trình quảng bá thương hiệu, cửa hàng nông sản an toàn,...

5. Tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp về thông tin thị trường, xúc tiến xuất khẩu, tận dụng các cam kết trong các Hiệp định FTA đã ký kết và thông qua các chuỗi giá trị toàn cầu để tìm kiếm thị trường mới; triển khai các giải pháp đa dạng hóa thị trường, có giải pháp khôi phục và đẩy mạnh xuất khẩu vào các thị trường lớn, truyền thông; thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu qua thương mại điện tử xuyên biên giới. Phối với các địa phương đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu chính ngạch gắn với xây dựng thương hiệu sang thị trường Campuchia.

6. Tiếp tục đổi mới lề lối, phương thức làm việc, đẩy mạnh cải cách hành chính; rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính; tạo thuận lợi, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đề nghị bãi bỏ các thủ tục theo thẩm quyền các ngành nghề kinh doanh có điều kiện trái quy định hoặc không cần thiết; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Vụ Kế hoạch (Bộ Công Thương);
- Cục Công tác phía Nam (BCT);
- Cục Công Thương địa phương (BCT);
- Văn phòng UBND Tỉnh;
- Sở KH-ĐT, Cục Thống kê, BQL Khu kinh tế, TT xúc tiến TMDL&ĐT;
- Cty Điện lực Đồng Tháp; Ngân hàng NN;
- Các SCT khu vực phía Nam (Email);
- GD, các phó GD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Các phòng KT, KT&HT
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Dũng

